

Bản án số: 271/2024/HSST  
Ngày: 07/11/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, TP HÀ NỘI**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Mai Thu

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Vỹ

Ông Nguyễn Văn Lương

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Cán bộ Tòa  
án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ  
Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà  
Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 277/2024/HSST ngày 24/10/2024 đối với:

**Họ tên:** NGUYỄN VĂN H - Sinh 18/6/1990 tại Thái Nguyên

**HKTT:** xóm Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Dân tộc:** Kinh

**Tôn giáo:** Không

**Nghề nghiệp:** Tự do

**Trình độ văn hoá:** 12/12

**Con ông:** Nguyễn Văn H1

**Con bà:** Triệu Thị N

**Có vợ là** Lê Thị N1 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013

**- TATS:** Không

(Danh chỉ bản số 365 do công an quận H lập ngày 08/8/2024)

Đầu thú ngày 30/7/2024, tạm giữ ngày 31/7/2024; huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn  
ngày 09/8/2024

Bị cáo tại ngoại; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Anh Luyện Văn C - SN 1993 (Vắng mặt)

**HKTT:** thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên  
tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 27/7/2024, Nguyễn Văn H xin vào làm việc tại cơ sở gia công sắt của anh Nguyễn Minh T (SN 1974) tại địa chỉ số 15/164/192 phố L, phường Đ, quận H, TP Hà Nội. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/7/2024, H nảy sinh ý định trộm cắp nên H đi quanh các phòng của nhân viên tại tầng 3 cơ sở gia công sắt. Khi đi qua phòng ngủ tầng 3, thấy bên trong không có người và trên giường ngủ có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Reddmi Note 13 Pro màu xanh của anh C, H vào phòng lấy chiếc điện thoại này nhét vào cặp quần bên trái H đang mặc rồi đi xuống dưới và chạy ra ngoài đầu ngõ. Anh T thấy H chạy nhanh ra đầu ngõ sinh nghi nên lấy xe máy đuổi theo và yêu cầu H quay lại cơ sở để làm việc tiếp. H cùng với anh T quay lại rồi ngồi trước cửa số nhà 11/164/192 phố L, phường Đ, quận H, Hà Nội. Do sợ bị phát hiện nên H rút từ cặp quần bên trái đang mặc chiếc điện thoại nói trên và nhét vào khe cửa xếp của nhà số 11/164/192 phố L nơi H đang ngồi. Lúc này anh C kêu mất điện thoại nên mọi người chia nhau đi tìm. Chị Nguyễn Thị H2 (SN 1964) là chủ số nhà 11/164/192 phố L mở cửa và thấy chiếc điện thoại ở cửa xếp nhà mình nên chị H2 đã hỏi là điện thoại của ai. Anh C nhận ra chiếc điện thoại này là của mình đang bị mất trộm. Anh T, anh C hỏi H là chiếc điện thoại này có phải do H trộm cắp không nhưng H không thừa nhận nên hai anh đã đưa H đến Công an phường Đ làm việc. Tại đây, H xin đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số imei 355941053444 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Reddmi Note 13 Pro màu xanh, số imei 860834070382263 đã qua sử dụng; 01 USB chứa video liên quan.

Tại Kết luận định giá tài sản số 201/KL-HĐĐGTS ngày 13/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H, TP Hà Nội kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Reddmi Note 13 Pro màu xanh, số imei 860834070382263 đã qua sử dụng có trị giá 4.000.000 đồng

Cơ quan Điều tra đã trao trả cho anh C chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Reddmi Note 13 Pro màu xanh nói trên. A C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì. Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen, Cơ quan Điều tra đã trao trả cho Nguyễn Văn H.

**Tại bản cáo trạng** số 271/CT-VKS-HM ngày 16/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội truy tố Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 - BLHS 2015.

**Tại phiên tòa:** Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 16 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội trộm cắp tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/7/2024, tại cơ sở gia công sắt của anh Nguyễn Minh T tại địa chỉ số 15/164/192 phố L, phường Đ, quận H, TP Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Reddmi Note 13 Pro của anh Luyện Văn C có trị giá là 4.000.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 - BLHS 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần thiết xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tài sản có giá trị không lớn và đã thu hồi trả người bị hại. Xét hành vi phạm tội của bị cáo giản đơn, mang tính chất bột phát nên có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, tuy nhiên vào thời điểm bị bắt, qua kiểm tra nhanh bị cáo dương tính với ma túy; tại phiên

tòa bị cáo thừa nhận có sử dụng ma túy. Như vậy chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, do đó cần phạt bị cáo ở mức án có thời gian thử thách để răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét

[5] Về vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trao trả cho anh Luyện Văn C chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Reddmi Note 13 Pro; đã trao trả cho Nguyễn Văn H chiếc điện thoại Nokia màu đen; do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với chiếc USB chứa video liên quan, xét đây là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

*Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1,2,5 Điều 65 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*

**Xử phạt:** Nguyễn Văn H **08 (tám) tháng tù** nhưng cho **hưởng án treo**, hạn **thử thách là 16 (mười sáu) tháng** kể từ ngày tuyên án

Giao bị cáo H cho UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên quản lý giáo dục trong thời gian thử thách,

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự

**Về án phí:** áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

**Về quyền kháng cáo:** áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Luyện Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Về việc thi hành án:** áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Công an quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Cơ quan THA hình sự và cơ quan THA dân sự quận H, Hà Nội
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu HSVA, VP

**Đỗ Thị Mai Thu**

